

CHUYÊN MỤC

TRIẾT HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC - LUẬT HỌC

NÂNG CAO Ý THỨC BẢO VỆ TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG CÔNG TÁC GIÁO DỤC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

NGUYỄN THỊ HIỀN OANH*

Giáo dục lý luận chính trị là trang bị cho người học những nội dung của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Hiện nay, các thế lực phản động trong và ngoài nước đang chống phá chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chống phá chủ nghĩa xã hội. Giáo dục ý thức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân trong tình hình hiện nay càng quan trọng và cấp thiết vì bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới chính là bảo vệ độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân.

Từ khóa: Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục lý luận chính trị, ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Ngày nhận bài: 8/8/2016; *đưa vào biên tập:* 20/8/2016; *phản biện:* 20/9/2016; *duyet đăng:* 10/10/2016

DẪN NHẬP

Kế thừa và phát huy truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước của dân tộc Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước ta trước sau như một khẳng định: xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là hai nhiệm vụ chiến lược có mối quan hệ chặt chẽ, thúc đẩy sự

nghiệp cách mạng của đất nước ta. Công tác giáo dục lý luận chính trị đã và đang góp phần bồi dưỡng, đào tạo lớp người kế tục, trung thành với sự nghiệp của Đảng và dân tộc ta trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. Nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Việt Nam là một quốc gia có vị trí chiến

* Trường Đại học Sài Gòn.

lược đặc biệt quan trọng ở Đông Nam Á, luôn bị các thế lực nước ngoài nhòm ngó. Dân tộc Việt Nam luôn phải chống chọi với nhiều kẻ thù xâm lược, có sức mạnh về quân sự và kinh tế gấp ta bội phần. Điều kiện khách quan đó đã hun đúc, tạo dựng và bồi đắp nên truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm, ý chí quật cường giữ độc lập, tự do cho dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân. Chủ nghĩa yêu nước, ý thức dân tộc, ý thức bảo vệ Tổ quốc là cội nguồn sức mạnh tinh thần to lớn giúp dân tộc Việt Nam tồn tại và phát triển.

Đối với mọi người dân Việt Nam, trong ý niệm về Tổ quốc, đầu tiên và trước hết đó là ý niệm về quê hương, nơi mà họ đã sinh ra, lớn lên với những hình ảnh thân thuộc về nơi “chôn nhau, cắt rốn”. Tổ quốc bao giờ cũng gắn liền với những tên làng, tên núi, tên sông, gắn với mái nhà, gia đình, dòng tộc,... Mỗi quan hệ giữa đất nước và quê hương đã có trong sự hình thành, phát triển của dân tộc Việt Nam. Đó là nguồn gốc tạo nên sức mạnh tinh thần bảo vệ Tổ quốc của dân tộc ta. Bảo vệ Tổ quốc gắn liền với bảo vệ quê hương, làng xóm, gia đình,... Từ tình yêu quê hương chuyển hóa thành tình cảm gắn bó, cố kết cộng đồng, tình yêu đất nước. Từ thực tiễn sản xuất, chiến đấu, bảo vệ nền độc lập dân tộc, đòi hỏi các tầng lớp dân cư phải đoàn kết, cố kết với nhau tạo thành sức mạnh của cộng đồng, sức mạnh của dân tộc. Từ ý thức bảo vệ quê hương, bảo vệ ruộng vườn, nhà cửa, đất đai, cuộc sống,

quyền làm chủ, lợi ích của mình,... phát triển lên thành ý thức bảo vệ Tổ quốc của mọi người dân Việt Nam.

Xuất phát từ nhận thức về tính độc lập tương đối của ý thức xã hội, việc xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân Việt Nam phải được tiến hành ngay trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là sản phẩm của điều kiện xã hội lịch sử cụ thể, được hình thành và phát triển gắn với từng giai đoạn hình thành, phát triển của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Không có Tổ quốc xã hội chủ nghĩa thì không thể xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa gồm 2 mặt là ý thức bảo vệ Tổ quốc và ý thức bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, song chúng lại thống nhất biện chứng với nhau (Trần Đình Tuấn 2011). Ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa có nội dung rộng lớn và toàn diện gắn chặt với phạm trù Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Sự thống nhất và gắn bó giữa bảo vệ độc lập dân tộc, thống nhất, chủ quyền quốc gia với bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa là một biểu hiện của ý thức dân tộc, ý thức “tự bảo vệ” của dân tộc Việt Nam trong điều kiện lịch sử mới. Và như vậy, ý thức dân tộc, ý thức “tự bảo vệ” dân tộc luôn luôn là cơ sở cho việc hình thành và phát triển ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Yêu nước ngày nay là yêu chủ nghĩa xã hội và gắn bó chặt chẽ với yêu chủ nghĩa xã hội, đồng thời là cơ sở để

củng cố, phát triển tình yêu chủ nghĩa xã hội của mọi người dân Việt Nam (Lê Minh Vũ 2009: 40).

Để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, một trong những nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết của đất nước hiện nay là nâng cao chất lượng giáo dục, tuyên truyền về ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân Việt Nam.

Công tác giáo dục lý luận chính trị là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác tư tưởng của Đảng. Sự nhận thức đúng đắn về Tổ quốc Việt Nam và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới là yêu cầu cơ bản, là cơ sở nhận thức cho mọi người dân Việt Nam nhằm xây dựng con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) với năm đặc tính: yêu nước, có tinh thần tập thể, tinh thần lao động, có lối sống lành mạnh, chăm chỉ, thường xuyên học tập.

Hiện nay, khi đặt lên hàng đầu nhiệm vụ phát triển kinh tế, xây dựng đất nước, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng và Nhà nước ta không một chút lơ là nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Qua 30 năm đổi mới, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, đã tạo ra những tiền đề thuận lợi cả về thế và lực của Việt Nam trên trường quốc tế. Tuy nhiên, sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ

nghĩa vẫn đang đứng trước khó khăn, thách thức lớn, đáng chú ý là nguy cơ “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch nhằm chống phá nước ta; tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực sẽ còn nhiều diễn biến phức tạp, tác động trực tiếp đến nước ta, tạo ra cả thời cơ và thách thức... tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển đảo trong khu vực và trên biển Đông còn diễn ra gay gắt. Chính sự tương tác giữa các yếu tố tiêu cực trong và ngoài nước đã làm cho nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ở nước ta thêm khó khăn, đòi hỏi luôn có sự đổi mới, phát triển cả về tư duy và hành động, đòi hỏi sự đoàn kết của cả dân tộc trong việc thực hiện sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

2. Giáo dục lý luận chính trị góp phần nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác giáo dục, giáo dục lý luận Mác-Lênin, cũng như tự giáo dục và giáo dục nhân cách. Theo Người, giáo dục có vai trò quan trọng trong việc cải tạo con người cũ, xây dựng con người mới cho phù hợp với yêu cầu của xã hội hiện tại.

Theo Hồ Chí Minh, giáo dục lý luận chính trị giúp nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Để đào tạo những

con người mới không có con đường nào khác ngoài giáo dục cho họ tri thức khoa học, lý tưởng và đạo đức mới. Con người được đào tạo, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh "... nhất định phải có học thức. Cần phải học văn hóa, chính trị, kỹ thuật. Cần phải học lý luận Mác-Lênin kết hợp với đấu tranh và công tác hàng ngày" (Hồ Chí Minh 2002, tập 10: 306).

Trong đó, Người đặc biệt yêu cầu phải giảng dạy lý luận Mác-Lênin cho mọi người. Trong số các tài liệu sử dụng để đào tạo, huấn luyện cán bộ, Người khẳng định: "Trước hết phải lấy những tài liệu về chủ nghĩa Mác-Lênin làm gốc" (Hồ Chí Minh 2002, tập 6: 49).

Chủ nghĩa Mác-Lênin là khoa học về thế giới quan và phương pháp luận khoa học, là hệ tư tưởng của giai cấp công nhân, là học thuyết giải phóng giai cấp, chống lại áp bức bóc lột, giải phóng con người (người lao động). Do đó, giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin là nội dung quan trọng nhất của giáo dục lý luận chính trị. Giáo dục lý luận chính trị là tiếp thu và truyền bá những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chính vì vậy, chủ nghĩa Mác-Lênin vừa là một bộ phận hợp thành, vừa là cơ sở lý luận và phương pháp luận của giáo dục lý luận chính trị.

Nhờ có chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh dẫn đường, Việt Nam từ một nước bị xóa tên trên bản đồ chính trị thế giới đã trở thành một nước độc lập, có chủ quyền; nhân dân

Việt Nam từ thân phận người nô lệ trở thành người làm chủ đất nước.

Hiện nay, lợi dụng những khó khăn, những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, khu vực, những khó khăn của tình hình trong nước, các thế lực thù địch ngày càng ra sức chống phá cách mạng thế giới, cách mạng Việt Nam, xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bên cạnh những âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, còn có sự tác động từ mặt trái của thời kỳ mở cửa, hội nhập, đã làm cho một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và người dân phai nhạt mục tiêu, lý tưởng, chạy theo lối sống thực dụng, giảm sút niềm tin vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vào công cuộc đổi mới của đất nước.

Từ sau sự kiện Liên Xô và Đông Âu sụp đổ, hệ thống xã hội chủ nghĩa tan rã, các thế lực thù địch tập trung tấn công trực tiếp vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Mặt trận tư tưởng-chính trị được chúng coi là "mũi nhọn đột phá", hòng làm tan rã niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng, tạo ra "khoảng trống" để dần dần chúng đưa hệ tư tưởng tư sản vào thay thế hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa của chúng ta hiện nay.

Trong thời gian qua, các thế lực thù địch thường xuyên chống phá bằng những thủ đoạn sau: sử dụng những phương tiện thông tin đại chúng như mạng internet, sách, báo, tạp chí từ nước ngoài để tuyên truyền chống

phá, phủ định sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước Việt Nam trên mọi lĩnh vực; những tổ chức người Việt lưu vong phản động, vừa lôi kéo, tập hợp lực lượng, vừa tiến hành các hoạt động bạo loạn gây tình hình bất ổn định ở Việt Nam; lợi dụng chiêu bài “dân chủ”, “nhân quyền”, “dân tộc”, “tôn giáo” để gây sức ép về chính trị, kích động, hình thành xu hướng ly khai đối lập với Đảng Cộng sản Việt Nam; một số đối tượng cơ hội chính trị, chống đối tạo ngọn cờ để tập hợp lực lượng, hình thành các phe phái và đảng đối lập ở Việt Nam như Đảng Việt Tân, Khối 8406, Quý Người Thượng, Ủy ban Cứu người vượt biển,... Thực chất các tổ chức chính trị trên được thành lập, hoạt động đều dựa trên sự hậu thuẫn, giúp sức cả về vật chất lẫn tinh thần của các thế lực thù địch bên ngoài.

Sau nhiều thập kỷ thực hiện chính sách chống phá không có kết quả, các thế lực thù địch đã thay đổi giải pháp, chiến lược, thực hiện bình thường hóa quan hệ với Việt Nam, song mục tiêu nhất quán vẫn không hề thay đổi là: xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trên đất nước ta, xóa bỏ Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Những năm gần đây, nhất là trước thềm Đại hội Đảng lần thứ XII, trên các trang mạng xã hội, diễn đàn xuất hiện một số quan điểm sai lệch đề cập đến chủ thuyết phát triển, nền tảng phát triển của xã hội Việt Nam hiện đại. Các loại quan điểm này có thể quy

vào một số nhóm chủ yếu: (1) Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không thể là nền tảng xây dựng và phát triển xã hội Việt Nam hiện nay; (2) Nền tảng tư tưởng của xã hội Việt Nam hiện nay chỉ cần chủ nghĩa Mác-Lênin là đủ; (3) Chỉ có tư tưởng Hồ Chí Minh là đủ làm nền tảng tư tưởng phát triển của xã hội Việt Nam; (4) Văn hóa Việt Nam với các giá trị vốn có là tài sản tinh thần duy nhất để xây dựng, phát triển đất nước giàu mạnh,... (Phạm Ngọc Anh, Mạch Quang Thắng 2016: 46). Một điều dễ nhận thấy là một số người (cả trong nước và ngoài nước) cố tình hoặc ngộ nhận, vào hùa với những người mang nặng định kiến, cực đoan để xuyên tạc, chống lại sự phát triển hợp xu thế của đất nước, tìm mọi cách phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Họ lợi dụng các phương tiện thông tin (từ truyền thống đến hiện đại) để chống phá chế độ chính trị hiện hành ở Việt Nam, cố tình đối lập Tổ quốc với chế độ xã hội chủ nghĩa.

Thực tế, Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động là đặt trong sự kiên định sáng tạo và biện chứng của sự phát triển. Thực tiễn luôn biến đổi, phát triển nên lý luận Mác-Lênin cũng cần được bổ sung, đổi mới, phát triển nếu chúng ta không muốn lạc hậu so với cuộc sống. Chủ nghĩa Mác-Lênin là một hệ thống mở, không thể coi những nhận thức đạt

được cho đến ngày nay là những chân lý tuyệt đích cuối cùng. Quá trình nghiên cứu, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, cần đi sâu làm rõ các vấn đề: những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin đã hoàn toàn đúng đắn từ lúc mới ra đời cho đến nay vẫn đúng; những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin chỉ đúng và phù hợp trong điều kiện lịch sử lúc đó, đến nay đã bị thực tiễn vượt qua; những luận điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin là đúng nhưng những người vận dụng nó đã hiểu chưa đúng, chưa đầy đủ, chưa sâu sắc nên vận dụng không đúng; những luận điểm cần được bổ sung, phát triển mà chủ nghĩa Mác - Lênin chưa đề cập đầy đủ, toàn diện phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh lịch sử mới và những luận điểm hoàn toàn mới mà chủ nghĩa Mác-Lênin chưa đề cập đến.

Không ngừng phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin vừa là yêu cầu của thực tiễn xã hội, vừa là yêu cầu nội tại của chủ nghĩa Mác-Lênin. Có phát triển và thông qua phát triển, chủ nghĩa Mác-Lênin mới tự bảo vệ được mình, mới phát huy được sức mạnh, sức sống của mình đối với thời đại. Tư tưởng Hồ Chí Minh là kết quả của sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào điều kiện cụ thể nước ta. Vì vậy, bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng chính là phát huy sức mạnh, sức sống của chủ nghĩa Mác-Lênin ở Việt Nam. Đi đôi với việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, phải kiên quyết đấu

tranh với những quan điểm, tư tưởng sai trái, thù địch chống lại chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng.

Trong suốt 86 năm ra đời và trưởng thành, sợi chỉ đỏ xuyên suốt cho hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự kiên định lý luận cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, đồng thời trung thành với tư tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn đứng vững và phát triển. Điều đó chứng tỏ cách mạng Việt Nam đã đi đúng hướng. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng, mà còn là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của cả dân tộc Việt Nam.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định: Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động. Tổng kết 30 năm đổi mới, Đảng ta rút ra một số bài học, trong đó bài học số một là: trong quá trình đổi mới, phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, vận dụng kinh nghiệm quốc tế, phù hợp với Việt Nam.

Văn kiện Đại hội lần thứ XII của Đảng đã chỉ rõ: “Kiên quyết, kiên trì đấu

tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam 2016: 145-146). Quan điểm Đại hội XII của Đảng về bảo vệ Tổ quốc vừa thể hiện sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, vừa thể hiện sự kế thừa, phát triển truyền thống của dân tộc và các quan điểm của Hội nghị Trung ương 8 (Khóa XI) đối với vấn đề bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mục đích của giáo dục và học tập lý luận chính trị gồm: học để sửa chữa tư tưởng; học để tu dưỡng đạo đức cách mạng; học để tin tưởng; học để hành. Công tác giáo dục lý luận chính trị đã trở thành nền tảng, kim chỉ nam cho hoạt động dạy và học trong toàn bộ hệ thống giáo dục lý luận chính trị các cấp (Thân Minh Quế 2016: 48).

Trong giai đoạn hiện nay, vai trò của người giảng dạy lý luận chính trị rất quan trọng, là người cung cấp tri thức chính trị, định hướng nhận thức cho người học, họ cần hết sức tỉnh táo trước những thông tin trên mạng, trên các trang web “lạ”, giúp người học sớm nhận diện kịp thời và đúng bản chất phản động của chúng, giúp nhân dân, đặc biệt thế hệ trẻ biết thích nghi, biết “cây men kháng thể” trong tư duy lý luận của cá nhân, từng bước tôi luyện thành vũ khí phê phán trước các luận điểm sai trái của các thế lực phản động trong và ngoài nước. Người giảng dạy lý luận chính trị cần phải lý

giải cho được tại sao hiện nay: các thế lực thù địch trong và ngoài nước thường xuyên công kích, bôi nhọ khoa học Mác-Lênin, Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam? Cả thế giới ai cũng biết rằng chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa đế quốc, chủ nghĩa thực dân với bản chất cố hữu của nó là bóc lột sức lao động của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở chính quốc và bòn rút tài nguyên khoáng sản, sức lao động của nhân dân lao động ở các nước thuộc địa, làm giàu trên mồ hôi, công sức của mọi tầng lớp nhân dân lao động trên toàn thế giới. Vì vậy, lý tưởng cộng sản về chống áp bức, bóc lột, giải phóng nhân dân lao động là điều mà chủ nghĩa đế quốc không hề mong muốn chút nào, đó cũng là lý do mà chủ nghĩa đế quốc “ghét chủ nghĩa Mác-Lênin, ghét Đảng Cộng sản, ghét chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản”.

Một trong những chiêu bài nằm trong kịch bản “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch là luận thuyết “dân chủ, đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập”, với luận thuyết ấy chúng cho rằng sẽ “tốt hơn” cho sự phát triển xã hội. Vai trò người giảng viên lý luận chính trị cần làm rõ: trên thực tế lịch sử, ngay cả những nước tồn tại chế độ đa đảng, thì cũng không khi nào trên một đất nước có hai đảng cùng một lúc cầm quyền mà chỉ một đảng cầm quyền. Đa nguyên, đa đảng ở các nước tư bản thực chất là nhất nguyên chính trị tư sản. Vấn đề là ở

chỗ tại thời điểm ấy đảng nào là đủ uy tín, đủ năng lực, được nhân dân ở quốc gia ấy tín nhiệm thì sẽ là lực lượng chân chính để nắm quyền lãnh đạo. Điều quan trọng nhất mà các thế lực thù địch lơ đãng, lảng tránh không đề cập tới và không lý giải là đảng ấy đại diện cho ai, cho giai cấp nào trong xã hội, cho toàn thể dân tộc hay chỉ là đại diện cho một nhóm người, rồi dùng chiêu bài “mị dân” để che đậy? Con đường phát triển ở Việt Nam không đồng nghĩa với sự đa nguyên ý thức hệ. Trình độ dân chủ phụ thuộc vào bản chất của chế độ chính trị, vào bản lĩnh, phẩm chất, năng lực của đảng chính trị cầm quyền, trình độ dân trí,... chứ không phụ thuộc vào số lượng chính đảng và các luồng tư tưởng, lý luận.

Công cuộc đổi mới ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay, khác với các nước Đông Âu và Liên Xô, xuất phát từ nhu cầu đổi mới trên lĩnh vực kinh tế, chứ không phải từ hệ quả của những biến động chính trị. Đổi mới ở Việt Nam diễn ra trong bối cảnh quốc tế có nhiều biến đổi lớn. Chính vì vậy, những quan điểm đổi mới ở Việt Nam được hình thành không chỉ đúc kết kinh nghiệm của nước mình mà còn từ những kinh nghiệm thành công và không thành công của các nước xã hội chủ nghĩa khác. Người giảng dạy lý luận chính trị cần tập trung phân tích, lý giải để người học hiểu sâu sắc, vì sao chúng ta xây dựng chủ nghĩa xã hội nhưng lại phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Người giảng dạy lý luận

chính trị cần làm rõ kinh tế thị trường là sản phẩm của văn minh nhân loại, được phát triển ở trình độ cao dưới chủ nghĩa tư bản, do vậy bản thân kinh tế thị trường không đồng nghĩa với chủ nghĩa tư bản, không phải là sản phẩm riêng có của chủ nghĩa tư bản, mà kinh tế hàng hóa (xuất hiện cuối chế độ công sản nguyên thủy), nguồn nuôi dưỡng và xuất phát điểm của kinh tế thị trường, tồn tại trong nhiều chế độ xã hội khác nhau, song không có kinh tế thị trường chung, đồng nhất cho mọi chế độ xã hội khác nhau. Trong mỗi chế độ xã hội khác nhau, kinh tế thị trường mang đặc trưng, bản chất khác nhau tùy thuộc vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất, vào bản chất chính trị của xã hội đó, phù hợp với lịch sử, văn hóa, tập quán của từng quốc gia, dân tộc. Mặc dù, những quy luật kinh tế chi phối sự vận động, phát triển của nền kinh tế thị trường là khách quan; nhưng quan điểm, tập quán, thói quen vận dụng những quy luật kinh tế trong mỗi quốc gia là khác nhau. Không thể có nền kinh tế thị trường ở nước này lại là bản sao của kinh tế thị trường ở nước khác (Vũ Văn Phúc 2015).

Các thế lực thù địch thường viện dẫn xuyên tạc nhiều sự thật lịch sử, lấy hiện tượng cá biệt để quy kết thành bản chất, lấy một vài hiện tượng sai lầm đơn lẻ có thực và có nguyên nhân cụ thể rồi quy kết thành cái bản chất phổ biến, đây là những chiêu bài mà các thế lực thù địch thường áp dụng từ trước đến nay.

Con đường cơ bản để xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân Việt Nam trong bối cảnh hiện nay là kết hợp giáo dục lý luận với xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực trên đất nước ta. Đối với công tác tuyên truyền giáo dục, cần tuyên truyền, giáo dục cho người học nhận thức về mối quan hệ không thể tách rời giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Độc lập dân tộc là giá trị vô cùng lớn lao, thấm đượm truyền thống đấu tranh bất khuất chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta. Bên cạnh giáo dục những giá trị về độc lập dân tộc, cần nâng cao hiểu biết cho người học về chủ nghĩa xã hội – một chế độ xã hội mới, hướng tới cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân. Giáo dục về chủ nghĩa xã hội là định hướng về một chế độ xã hội ưu việt, một xã hội dân chủ, công bằng, văn minh. Chính những nhận thức mang tính quy luật đó, sẽ cho chúng ta tri thức chính trị đúng, đủ sức “đề kháng” với những chiêu bài xuyên tạc, phá hoại của các thế lực phản động. Có hiểu biết sâu sắc về lý luận chính trị, không có gì làm chúng ta lung lay được trước những luận điểm sai trái, phản động. Giáo dục lý luận chính trị giúp người học hiểu, đối với Đảng ta kiên

trì, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là có nghĩa là nắm vững bản chất khoa học và cách mạng, vận dụng một cách đúng đắn, phù hợp với điều kiện của đất nước, của sự nghiệp đổi mới hiện nay. Qua đó, nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho mọi người dân Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài.

TÓM LẠI

Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, là gắn với bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa. Đây không chỉ là sự khẳng định mục tiêu, nhiệm vụ của bảo vệ Tổ quốc, mà còn thể hiện rõ ý chí quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả dân tộc Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn mãi là nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta và của cách mạng nước ta. Những nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa Mác-Lênin vẫn tiếp tục soi đường phát triển của nhân loại, trong cuộc đấu tranh cho mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 1998. *Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII)*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia
2. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2016. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.
3. Hồ Chí Minh. 2002. *Toàn tập*. tập 6, tập 10. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.

4. Lê Minh Vù. 2009. *Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới*: Nxb. Chính trị Quốc gia.
5. Phạm Ngọc Anh, Mạch Quang Thắng. 2016. “Đại hội XII của Đảng với vấn đề nền tảng tư tưởng phát triển xã hội”. *Tạp chí Tuyên giáo* 4/2016.
6. Thân Minh Quế. 2016. “Giáo dục lý luận chính trị theo tư tưởng Hồ Chí Minh”. *Tạp chí Tuyên giáo*, 5/2016.
7. Trần Đình Tuấn. 2011. “Suy nghĩ về xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa cho nhân dân trong thời kỳ mới”. *Tạp chí Quốc phòng toàn dân* (điện tử), ngày 17/9/2011.
8. Vũ Văn Phúc. 2015. “Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta: Nhận thức lý luận, thực tiễn, kiến nghị”. *Tạp chí Cộng sản* (điện tử), ngày 18/2/2015.